

CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN
SÀI GÒN - HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Số: 736/2019/BC-SHS

Hà Nội, ngày 02 tháng 08 năm 2019

**BÁO CÁO DANH MỤC CHỨNG KHOÁN THỰC HIỆN
GIAO DỊCH KÝ QUỸ**

Kính gửi: Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh

Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội xin báo cáo Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh Danh mục chứng khoán HSX thực hiện giao dịch ký quỹ tại SHS tháng 07/2019 như sau:

STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu tháng	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục trong tháng	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục trong tháng	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối tháng
1	AAA		AMD	AAA
2	ABT		C47	ABT
3	ACC		NCT	ACC
4	ADS		PHC	ADS
5	ANV		POW	AMD
6	APC		DBC	ANV
7	APG			APC
8	ASM			APG
9	ASP			ASM
10	AST			ASP
11	BBC			AST
12	BCE			BBC
13	BFC			BCE
14	BIC			BFC
15	BID			BIC
16	BMC			BID
17	BMI			BMC
18	BMP			BMI
19	BRC			BMP
20	BSI			BRC
21	BTP			BSI
22	BTT			BTP
23	BVH			BTT
24	BWE			BVH
25	C32			BWE

STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu tháng	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục trong tháng	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục trong tháng	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối tháng
26	CAV			C32
27	CDC			C47
28	CEE			CAV
29	CHP			CDC
30	CII			CEE
31	CLC			CHP
32	CLL			CII
33	CMG			CLC
34	CNG			CLL
35	COM			CMG
36	CRC			CNG
37	CSM			COM
38	CSV			CRC
39	CTD			CSM
40	CTG			CSV
41	CTI			CTD
42	CTS			CTG
43	CVT			CTI
44	D2D			CTS
45	DAH			CVT
46	DBD			D2D
47	DCL			DAH
48	DCM			DBC
49	DGW			DBD
50	DHA			DCL
51	DHC			DCM
52	DHG			DGW
53	DHM			DHA
54	DIC			DHC
55	DIG			DHG
56	DLG			DHM
57	DMC			DIC
58	DPG			DIG
59	DPM			DLG
60	DPR			DMC
61	DQC			DPG
62	DRC			DPM
63	DRH			DPR
64	DRL			DQC
65	DSN			DRC
66	DTA			DRH
67	DVP			DRL

STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu tháng	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục trong tháng	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục trong tháng	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối tháng
68	DXG			DSN
69	EIB			DTA
70	ELC			DVP
71	EVE			DXG
72	EVG			EIB
73	FCM			ELC
74	FCN			EVE
75	FIT			EVG
76	FLC			FCM
77	FMC			FCN
78	FPT			FIT
79	FRT			FLC
80	FTM			FMC
81	FTS			FPT
82	GAS			FRT
83	GDT			FTM
84	GEX			FTS
85	GMC			GAS
86	GMD			GDT
87	GSP			GEX
88	GTN			GMC
89	HAH			GMD
90	HAP			GSP
91	HAR			GTN
92	HAX			HAH
93	HBC			HAP
94	HCD			HAR
95	HCM			HAX
96	HDB			HBC
97	HDC			HCD
98	HDG			HCM
99	HHS			HDB
100	HII			HDC
101	HPG			HDG
102	HPX			HHS
103	HQC			HII
104	HSG			HPG
105	HSL			HPX
106	HTI			HQC
107	HTI			HSG
108	HTL			HSL
109	HTV			HTI

STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu tháng	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục trong tháng	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục trong tháng	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối tháng
110	HU3			HTI
111	HVH			HTL
112	IBC			HTV
113	IDI			HU3
114	IJC			HVH
115	IMP			IBC
116	ITA			IDI
117	ITC			IJC
118	ITD			IMP
119	KBC			ITA
120	KDC			ITC
121	KDH			ITD
122	KHP			KBC
123	KMR			KDC
124	KSB			KDH
125	L10			KHP
126	LBM			KMR
127	LCG			KSB
128	LDG			L10
129	LGC			LBM
130	LGL			LCG
131	LHG			LDG
132	LIX			LGC
133	LM8			LGL
134	LMH			LHG
135	MBB			LIX
136	MCP			LM8
137	MDG			LMH
138	MHC			MBB
139	MSH			MCP
140	MSN			MDG
141	MWG			MHC
142	NAF			MSH
143	NBB			MSN
144	NKG			MWG
145	NLG			NAF
146	NNC			NBB
147	NSC			NCT
148	NT2			NKG
149	NTL			NLG
150	NVL			NNC
151	OPC			NSC

STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu tháng	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục trong tháng	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục trong tháng	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối tháng
152	PAC			NT2
153	PAN			NTL
154	PC1			NVL
155	PDN			OPC
156	PDR			PAC
157	PET			PAN
158	PGC			PC1
159	PGD			PDN
160	PGI			PDR
161	PHR			PET
162	PJT			PGC
163	PLP			PGD
164	PLX			PGI
165	PME			PHC
166	PNJ			PHR
167	POM			PJT
168	PPC			PLP
169	PTB			PLX
170	PVD			PME
171	PVT			PNJ
172	QBS			POM
173	RAL			POW
174	RDP			PPC
175	REE			PTB
176	ROS			PVD
177	S4A			PVT
178	SAB			QBS
179	SAM			RAL
180	SBA			RDP
181	SBT			REE
182	SC5			ROS
183	SCD			S4A
184	SCR			SAB
185	SCS			SAM
186	SFC			SBA
187	SFG			SBT
188	SFI			SC5
189	SHA			SCD
190	SHI			SCR
191	SHP			SCS
192	SII			SFC
193	SJD			SFG

STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu tháng	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục trong tháng	Mã chứng kho sung vào danh mục trong tháng	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu tháng
194	SJF			SII
195	SJS			SHA
196	SKG			SHI
197	SMB			SHP
198	SMC			SII
199	SPM			SJD
200	SRC			SJF
201	SRF			SJS
202	SSC			SKG
203	SSI			SMB
204	ST8			SMC
205	STB			SPM
206	STG			SRC
207	STK			SRF
208	SVC			SSC
209	SVI			SSI
210	SZL			ST8
211	TAC			STB
212	TBC			STG
213	TCB			STK
214	TCD			SVC
215	TCH			SVI
216	TCL			SZL
217	TCM			TAC
218	TCO			TBC
219	TCT			TCB
220	TDC			TCD
221	TDG			TCH
222	TDH			TCL
223	TDM			TCM
224	TDW			TCO
225	TEG			TCT
226	THG			TDC
227	THI			TDG
228	TIP			TDH
229	TLD			TDM
230	TLH			TDW
231	TMP			TEG
232	TMS			THG
233	TMT			THI
234	TNA			TIP
235	TNC			TLD

STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu tháng	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục trong tháng	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục trong tháng	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối tháng
236	TNI			TLH
237	TPB			TMP
238	TPC			TMS
239	TRA			TMT
240	TRC			TNA
241	TTB			TNC
242	TV2			TNI
243	TVS			TPB
244	TVT			TPC
245	TYA			TRA
246	UIC			TRC
247	VAF			TTB
248	VCB			TV2
249	VCI			TVS
250	VDP			TVT
251	VDS			TYA
252	VFG			UIC
253	VGC			VAF
254	VHC			VCB
255	VHM			VCI
256	VIC			VDP
257	VIP			VDS
258	VJC			VFG
259	VMD			VGC
260	VND			VHC
261	VNE			VHM
262	VNM			VIC
263	VNS			VIP
264	VPB			VJC
265	VPH			VMD
266	VPI			VND
267	VPS			VNE
268	VRC			VNM
269	VRE			VNS
270	VSC			VPB
271	VSI			VPH
272	VTO			VPI
273	YBM			VPS
274	YEG			VRC
275				VRE
276				VSC
277				VSI

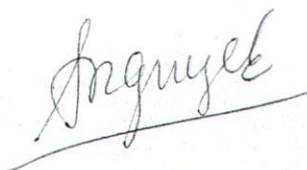
STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu tháng	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục trong tháng	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục trong tháng	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối tháng
278				VTO
279				YBM
280				YEG

Địa chỉ website đăng tải Danh mục chứng khoán HSX thực hiện giao dịch ký quỹ tại SHS tháng 07/2019 là <http://www.shs.com.vn>.

Chúng tôi cam kết và chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của báo cáo này.

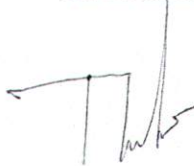
Kính báo cáo Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.

Người lập



Đoàn Thị Ánh Nguyệt

Kiểm soát



Ngô Thế Hiện



Vũ Đức Tiến

